TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2019/HS-PT
Ngày 07 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Nghĩa**
Các Thẩm phán : Ông **Trần Anh Khoa**
: Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Đặng Văn Chiến** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Văn Nhơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 167/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 214/2019/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Nha Trang.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn B** (tên gọi khác: **CL, BG**), sinh năm 1974, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Phường X, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị D; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản của công dân" (Bản án số 129/HSST ngày 15/7/1995 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang); Bốn lần Bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi vi phạm hành chính (theo các Quyết định số 3925/QĐ-UB ngày 15/11/1999, Quyết định số 1107/UBND ngày 24/12/2007, Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 14/7/2010 và Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa); Bị bắt tạm giữ ngày 10/5/2019; Thay đổi biện pháp ngăn chặn (cấm đi khỏi nơi cư trú) ngày 19/5/2019: Có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Đỗ Thành H không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 10 tháng 5 năm 2019, khi tuần tra tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường N với đường L, phường V, thành phố N, Tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố N phối hợp với Đội cảnh sát 113 - Công an tỉnh KH phát hiện Đỗ Thành H điều khiển xe mô tô Sirius chở Nguyễn Văn B có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Tại đây, B tự lấy trong người một gói nilon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng khối lượng 0,5799g là ma túy Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 257/GĐTP/2019 ngày 15/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Khánh Hòa) do B và H góp tiền mua của một người phụ nữ tên H để sử dụng chung.

Tại bản án sơ thẩm số 214/2019/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn B 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt Đỗ Thành H 01 năm tù, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo cho là bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện và xin giảm hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Phát biểu tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thu thập được. Có đủ cơ sở xác định bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,5799g ma túy là Methamphetamine.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý Nhà nước về ma túy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng với bị cáo, mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên với bị cáo là phù hợp, kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm là không có cơ sở để chấp nhận; Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

[4] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Văn B 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, thời hạn tạm giữ (từ ngày 10/5/2019 đến ngày 19/5/2019) được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- TAND TP. Nha Trang;
- Chi cục THA DS TP. Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Thị Nghĩa